

TÓM TẮT ĐỀ ÁN
THÀNH LẬP THỊ XÃ HOÀI NHƠN VÀ CÁC PHƯỜNG THUỘC
THỊ XÃ HOÀI NHƠN THUỘC TỈNH BÌNH ĐỊNH

Phần thứ nhất

CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã;

Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị;

Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;

Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021;

Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 của Chính phủ về hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính;

Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày 07/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh định hướng phát triển đô thị Việt Nam đến năm 2025 tầm nhìn đến năm 2050;

Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 07/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chương trình phát triển đô thị Quốc gia giai đoạn 2012 - 2020;

Quyết định số 54/2009/QĐ-TTg ngày 14/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội tỉnh Bình Định đến năm 2020;

Quyết định số 1672/QĐ-TTg ngày 30/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Bình Định đến năm 2035;

Quyết định số 2185/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt quy hoạch chung xây dựng đô thị Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định đến năm 2035;

Quyết định số 2700/QĐ-UBND ngày 02/8/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Chương trình phát triển đô thị huyện Hoài Nhơn đến năm 2035;

Quyết định số 897/QĐ-BXD ngày 25/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công nhận Khu vực dự kiến thành lập thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định đạt tiêu chí đô thị loại IV.

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bình Định và huyện Hoài Nhơn lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2015-2020 về thành lập thị xã Hoài Nhơn

Chương trình hành động số 17/CTr/HU ngày 26/5/2016 của Huyện Ủy Hoài Nhơn về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Đại hội lần thứ XIX Đảng bộ tỉnh, huyện về “Quy hoạch xây dựng kết cấu, hạ tầng đô thị, phát triển huyện Hoài Nhơn thành thị xã Hoài Nhơn giai đoạn 2016-2020”;

Công văn số 7795/UBND-NC ngày 17/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc xây dựng đề án thành lập thị xã Hoài Nhơn;

Căn cứ công văn số 4711/BNV-CQĐP ngày 27/9/2019 của Bộ Nội vụ về việc thành lập thị xã Hoài Nhơn tỉnh Bình Định.

II. SỰ CẦN THIẾT THÀNH LẬP THỊ XÃ HOÀI NHƠN VÀ CÁC PHƯỜNG THUỘC THỊ XÃ HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

1. Sự cần thiết thành lập thị xã Hoài Nhơn

a) Hoài Nhơn có bề dày lịch sử, văn hóa và truyền thống cách mạng

Sự hình thành và phát triển của Hoài Nhơn gắn với các giai đoạn lịch sử của Việt Nam. Tên gọi Hoài Nhơn chính thức có từ đời nhà Lê; năm 1470, vua Lê cho lập phủ Hoài Nhơn; năm 1602, chúa Nguyễn Hoàng đổi phủ Hoài Nhơn thành phủ Quy Nhơn; năm 1651, chúa Nguyễn Phúc Tần đổi phủ Quy Nhơn thành phủ Quy Ninh; năm 1742, chúa Nguyễn Phúc Khoát cho lấy lại tên cũ là Quy Nhơn; dưới triều Nguyễn là Bình Định thành; thời Pháp thuộc Hoài Nhơn là một trong 7 phủ của tỉnh Bình Định. Sau cách mạng tháng Tám 1945 thành công, phủ Hoài Nhơn được đổi thành huyện Hoài Nhơn, là hậu phương lớn của Khu V trong các thời kỳ chiến tranh; thời kỳ chống Mỹ bộ máy chính quyền Sài Gòn tạm chiếm kiểm soát vùng giải phóng của huyện và chia đơn vị hành chính huyện Hoài Nhơn thành 02 quận: quận Hoài Nhơn và quận Tam Quan. Sau ngày đất nước thống nhất, Hoài Nhơn trở thành trung tâm phát triển kinh tế - xã hội lớn ở phía Bắc tỉnh Bình Định.

Hoài Nhơn là vùng đất giàu truyền thống văn hóa, lịch sử, là một trong những cái nôi của nền văn hóa cổ như văn hóa Sa Huỳnh, văn hóa Chăm. Nơi danh nhân văn hóa Đào Duy Từ, là bậc khai quốc công thần, nhà quân sự, chính trị, văn hóa của đất nước chọn làm quê hương thứ hai để lập nên sự nghiệp lớn. Cao trào cách mạng 1930-1931, đầu tháng 8 năm 1930, Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên được thành lập. Ngoài ra, Hoài Nhơn còn có nhiều di tích lịch sử văn hóa

tiêu biểu như Chiến thắng Đồi Mười và nhiều di tích lịch sử cách mạng, văn hóa khác đã được Trung ương, tỉnh xếp hạng.

Trong thời kỳ thực dân phong kiến cũng như hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, người Hoài Nhơn đã thể hiện tinh thần yêu quê hương, đất nước, nhiều cuộc đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ đã nổ ra, chống dòn dân lập ấp, chống bắt giết người dân vô tội,... Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhiều thế hệ con em Hoài Nhơn đã hăng hái lên đường tham gia cách mạng để bảo vệ độc lập, tự do cho Tổ quốc, đã có nhiều đóng góp và hy sinh to lớn, toàn huyện có 11.282 liệt sĩ, đứng thứ 2 cả nước, có 8.764 thương bệnh binh, 2.077 Bà mẹ Việt Nam anh hùng, 26 tập thể và 28 cá nhân được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang, 17/17 xã, thị trấn đều được phong tặng danh hiệu “Anh hùng lực lượng vũ trang”, hơn 13.500 người có công cách mạng, hàng nghìn tổ chức, cá nhân được phong tặng Huân, Huy chương các loại. Vì vậy, Hoài Nhơn được xứng đáng mệnh danh là “Đất mẹ anh hùng” với niềm tự hào của bao thế hệ về một vùng quê giàu truyền thống yêu nước, đấu tranh cách mạng.

Lịch sử, văn hóa, truyền thống cách mạng và bản chất tốt đẹp của con người Hoài Nhơn “*Yêu quê hương, đất nước, đoàn kết, sáng tạo, cần cù, trung thực, nhân ái, nghĩa tình*” chính là nguồn tài nguyên nhân văn vô giá để Hoài Nhơn có điều kiện phát triển mạnh về văn hóa, kinh tế, xã hội, quốc phòng - an ninh trong thời gian đến.

b) Lợi thế phát triển và vị trí địa chính trị - kinh tế và quốc phòng, an ninh

Hoài Nhơn có vị trí chiến lược quan trọng, là huyện duyên hải thuộc địa bàn vùng kinh tế trọng điểm miền Trung, là điểm trung tâm giữa 02 thành phố lớn là thành phố Quy Nhơn (cách 85 km) và thành phố Quảng Ngãi (cách 90 km), là trung tâm vùng phía Bắc tỉnh Bình Định, với đường bờ biển dài 24 km Hoài Nhơn là địa bàn chiến lược vô cùng trọng yếu về an ninh quốc phòng.

Hoài Nhơn có nhiều lợi thế về giao thông: có tuyến đường sắt và Quốc lộ 1A chạy dài từ Bắc đến Nam, là điểm đầu của các tuyến tỉnh lộ ĐT 629, ĐT 630, ĐT 638, ĐT 639 nối liền hầu hết các huyện trong tỉnh, Hoài Nhơn là cửa ngõ của hai huyện Hoài Ân và An Lão; đồng thời, trong huyện có 02 ga xe lửa (ga Bồng Sơn và ga Tam Quan), 01 bến xe đường bộ, 02 cửa biển là Tam Quan và An Dũ nên rất thuận lợi cho việc giao lưu đến các địa phương khác trong cả nước.

Trên địa bàn huyện Hoài Nhơn có nhiều bãi biển với cảnh quan đẹp như bãi biển Lộ Diêu (Hoài Mỹ), Cừ Lợi (Tam Quan Nam), Thiện Chánh (Tam Quan Bắc), Bãi Con (Hoài Hải) ..., có tiềm năng lớn để phát triển du lịch và kinh tế biển. Đặc biệt, bãi biển Lộ Diêu là một trong những bãi biển đẹp và là nơi cập bến của những con tàu không số đã được UBND tỉnh Bình Định xếp hạng di tích lịch sử cấp tỉnh.

Với vị trí địa lý, giao thông thuận lợi, Hoài Nhơn có vai trò ảnh hưởng và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội lan tỏa đến các huyện Hoài Ân, An Lão, Phù Mỹ (tỉnh Bình Định) và một phần phía Nam huyện Đức Phổ (tỉnh Quảng Ngãi), tạo điều kiện cho việc giao lưu văn hóa và các hoạt động kinh tế của khu vực phía

Bắc tỉnh Bình Định.

Sau gần 45 năm giải phóng huyện Hoài Nhơn, từ một huyện bị chiến tranh tàn phá nặng nề, đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn, nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, sự nỗ lực của chính quyền và nhân dân đã đưa huyện Hoài Nhơn vượt qua khó khăn, thách thức và đạt được nhiều thành tựu to lớn trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội. Hoài Nhơn luôn là một trong những địa phương đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh Bình Định với lĩnh vực kinh tế có mức tăng trưởng cao, GRDP tăng đều hàng năm trên 16%, cơ cấu kinh tế chuyển biến tích cực theo hướng tăng nhanh tỷ trọng công nghiệp - dịch vụ; phát huy thế mạnh kinh tế biển, nhất là việc khai thác, xuất khẩu cá ngừ đại dương; giảm dần tỷ trọng ngành nông nghiệp. Đến nay toàn huyện có 15/15 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, huyện Hoài Nhơn hoàn thành mục tiêu, đạt chuẩn nông thôn mới; đời sống nhân dân từng bước được nâng cao, phúc lợi xã hội được chú trọng; tốc độ đô thị hóa nhanh, kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội được đầu tư nâng cấp đồng bộ theo hướng văn minh, hiện đại.

Cơ sở hạ tầng kỹ thuật của Hoài Nhơn phát triển khá đồng bộ, thể hiện rõ nét ở đô thị Bồng Sơn và thị trấn Tam Quan. Thị trấn Bồng Sơn mở rộng đã được công nhận đạt chuẩn đô thị loại IV năm 2010. Đô thị Bồng Sơn tập trung nhiều công trình đầu mối cấp vùng phía Bắc của tỉnh Bình Định như: các tuyến giao thông liên huyện, 05 cầu bắc qua sông Lại Giang, Bệnh viện Đa khoa Khu vực Bồng Sơn, Trường Trung học phổ thông chuyên Chu Văn An, Trường Cao đẳng nghề, Chi nhánh cơ sở đào tạo lái xe Hoài Nhơn, Trung tâm Viễn thông khu vực II, Bru điện khu vực I - tỉnh Bình Định, 06 chi nhánh ngân hàng thương mại, mạng lưới điện phát triển rộng khắp trên toàn huyện, nhà máy cung cấp nước sạch tập trung, nhà ga, bến xe,...; hệ thống các công trình phúc lợi ngày càng được đầu tư xây dựng mới như các cơ sở y tế, văn hóa, giáo dục, thể thao. Cảnh quan đô thị, môi trường từng bước được cải thiện; nhiều dự án, công trình hạ tầng được đầu tư xây dựng với quy mô lớn như: nâng cấp chợ Bồng Sơn, xây dựng Trung tâm Thương mại, khu hành chính - dịch vụ - dân cư Bạch Đằng, khu Quảng trường, các cụm công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tập trung.

Cùng với đô thị Bồng Sơn, thị trấn Tam Quan đã đạt chuẩn đô thị loại V và đã được quy hoạch là trung tâm kinh tế, văn hóa - xã hội phía Bắc huyện. Hiện nay, cơ sở hạ tầng được quy hoạch và phát triển đồng bộ theo hướng đô thị hóa; nhiều dự án, công trình hạ tầng được đầu tư xây dựng với quy mô lớn như: Ga xe lửa Tam Quan, Trung tâm Y tế huyện, Khu dân cư cao cấp Phú Mỹ Lộc, Trung tâm thương mại, Cụm công nghiệp Tam Quan có quy mô lớn phía Bắc huyện Hệ thống giao thông phát triển đồng bộ, một số tuyến đường đã được đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, chỉnh trang đáp ứng tiêu chuẩn đô thị. Kinh tế phát triển nhanh trên các lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ; các dịch vụ bưu chính, viễn thông, vận tải hàng hóa và hành khách, tài chính, tín dụng phát triển đồng bộ đáp ứng nhu cầu tăng trưởng kinh tế và phục vụ đời sống nhân dân.

Hoài Nhơn với vai trò là trung tâm khu vực phía Bắc tỉnh nên nhiệm vụ quốc phòng, an ninh phải được củng cố và tăng cường. Phát triển kinh tế luôn kết

hợp chặt chẽ với quốc phòng an ninh; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh Nhân dân, tạo tuyến phòng thủ vững chắc góp phần bảo vệ chủ quyền lãnh hải, góp phần tích cực tạo môi trường ổn định về an ninh, trật tự phục vụ đắc lực cho nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

c) Đáp ứng tiêu chí về phát triển và quy hoạch đô thị

Trong quy hoạch về phát triển mạng lưới đô thị Việt Nam đến năm 2025 và quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bình Định đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 54/2009/QĐ-TTg ngày 14/4/2009, huyện Hoài Nhơn được xác định là thị xã thuộc tỉnh, là đô thị hạt nhân phía Bắc tỉnh Bình Định, phát triển theo hướng đô thị bền vững, kết nối hệ thống đô thị phía Bắc thành chuỗi đô thị phát triển mạnh, đảm bảo sự phát triển cân đối, đồng bộ hệ thống đô thị trong phạm vi toàn tỉnh. Vì vậy, việc thành lập thị xã Hoài Nhơn là phù hợp với quy hoạch chung.

Trên cơ sở các chủ trương, định hướng đó, tỉnh Bình Định và huyện Hoài Nhơn đã tập trung mọi nguồn lực xây dựng đồng bộ về hạ tầng kinh tế xã hội, hạ tầng kỹ thuật và xây dựng mới nhiều công trình công cộng cấp đô thị và cấp vùng, dịch vụ thương mại - dịch vụ du lịch phát triển mạnh mẽ, thuận lợi cho việc thu hút đầu tư và làm động lực để phát triển kinh tế - xã hội khu vực dự kiến phát triển thành thị xã Hoài Nhơn theo định hướng xây dựng và phát triển đô thị Hoài Nhơn giai đoạn 2019-2035. Hiện nay, Khu vực dự kiến thành lập thị xã Hoài Nhơn đã được công nhận đạt tiêu chí đô thị loại IV tại Quyết định số 879/QĐ-BXD ngày 25/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

d) Việc thành lập thị xã Hoài Nhơn nhằm chuyển đổi chức năng quản lý đáp ứng các yêu cầu của thời kỳ đổi mới

Hoài Nhơn có nhiều tiềm năng phát triển, tuy nhiên việc khai thác lợi thế ở khu vực này chưa được quan tâm đúng mức, việc đầu tư xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng đô thị chưa tương xứng tiềm năng và đáp ứng yêu cầu phát triển. Mô hình chính quyền ở huyện và các xã, thị trấn chưa đáp ứng yêu cầu về công tác quản lý nhà nước trên địa bàn, công tác quản lý quy hoạch và đô thị, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội gặp không ít khó khăn. Bên cạnh đó, hàng loạt vấn đề bất cập mới nảy sinh như tình trạng gia tăng dân số, giải quyết việc làm, giảm nghèo, bảo vệ môi trường ... Vì vậy, đòi hỏi khách quan cần có bộ máy quản lý theo mô hình đô thị đủ mạnh, chuyên nghiệp là rất cần thiết và bức bách.

Việc thành lập thị xã Hoài Nhơn và các phường tạo điều kiện để xây dựng bộ máy chính quyền đô thị đủ năng lực quản lý xã hội, phát triển kinh tế, quốc phòng - an ninh; khai thác được tối đa lợi thế kinh tế - xã hội, cơ sở hạ tầng, nâng cao phúc lợi, hưởng thụ của người dân.

Như vậy, việc thành lập thị xã Hoài Nhơn thuộc tỉnh Bình Định là phù hợp với các quy định hiện hành, tương xứng với vị thế, vai trò địa chính trị, tình hình

phát triển kinh tế - xã hội của huyện, phù hợp với quy hoạch¹ và chương trình phát triển đô thị Hoài Nhơn² đã được Bộ Xây dựng công nhận là đô thị loại IV³. Nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng bộ, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, phát huy dân chủ và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, đảm bảo phát huy tiềm năng, lợi thế phát triển kinh tế, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn huyện và trong khu vực; phù hợp với các yếu tố lịch sử, truyền thống, văn hóa của địa phương. Ngoài ra, việc thành lập thị xã Hoài Nhơn có ý nghĩa rất lớn vì đây chính là sự nỗ lực phấn đấu của Đảng bộ và nhân dân mong muốn xây dựng nên một Hoài Nhơn văn minh, giàu mạnh, xứng đáng là trung tâm kinh tế - văn hóa phía Bắc tỉnh; là sự ghi nhận của các cấp, các ngành từ Trung ương đến tỉnh về sự phát triển lớn mạnh của Hoài Nhơn; đây chính là niềm tự hào của nhân dân Hoài Nhơn và là động lực tại chỗ cho sự phát triển trong những năm tiếp theo. Với những lý do nêu trên, việc thành lập thị xã Hoài Nhơn trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của huyện là rất cần thiết.

2. Sự cần thiết thành lập các phường thuộc thị xã Hoài Nhơn

Huyện Hoài Nhơn có 17 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc gồm: 02 thị trấn (Bồng Sơn, Tam Quan) và 15 xã (Hoài Sơn, Hoài Châu Bắc, Hoài Châu, Hoài Phú, Tam Quan Bắc, Tam Quan Nam, Hoài Hảo, Hoài Thanh Tây, Hoài Thanh, Hoài Hương, Hoài Tân, Hoài Hảo, Hoài Xuân, Hoài Mỹ, Hoài Đức). Trong những năm qua, các xã, thị trấn đã có sự phát triển mạnh mẽ về kinh tế - xã hội, cơ sở hạ tầng ngày càng được đầu tư xây dựng đồng bộ và hoàn chỉnh. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực theo hướng tăng tỷ trọng các ngành công nghiệp, thương mại - dịch vụ; phát triển mạnh các ngành nghề kinh doanh - thương mại, sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, giảm dần tỷ trọng ngành nông nghiệp; tỷ lệ lao động phi nông nghiệp trong các ngành kinh tế trên địa bàn các xã, thị trấn chiếm tỷ lệ cao. Tổng thu ngân sách hàng năm của các xã, thị trấn đều đạt và vượt chỉ tiêu của huyện giao, góp phần bổ sung ngân sách cho huyện. Lĩnh vực văn hóa - xã hội trên địa bàn các xã, thị trấn có nhiều chuyển biến tích cực; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân không ngừng được nâng cao; công tác xóa đói giảm nghèo được quan tâm chú trọng; giáo dục, y tế ngày một phát triển đáp ứng được nhu cầu của nhân dân. Bên cạnh đó, theo định hướng quy hoạch chung và chương trình phát triển đô thị của huyện, thị trấn Bồng Sơn, thị trấn Tam Quan và các xã:

¹ Quyết định số 1672/QĐ-TTg ngày 30/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Bình Định đến năm 2035; Quyết định số 2185/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng đô thị Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định đến năm 2035.

² Quyết định số 2700/QĐ-UBND ngày 02/8/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Chương trình phát triển đô thị Hoài Nhơn đến năm 2035.

³ Quyết định số 879/QĐ-BXD ngày 25/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công nhận Khu vực dự kiến thành lập thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định đạt tiêu chí đô thị loại IV.

Tam Quan Bắc, Tam Quan Nam, Hoài Hảo, Hoài Thanh Tây, Hoài Thanh, Hoài Hương, Hoài Tân, Hoài Xuân, Hoài Đức có vị thế quan trọng của huyện, cơ sở hạ tầng xã hội, cơ sở hạ tầng kỹ thuật đã và đang được đầu tư đồng bộ, có diện tích đất tự nhiên, quy mô dân số, mật độ dân số đáp ứng yêu cầu cần thiết, phù hợp với chương trình phát triển đô thị của huyện. Xác định là khu vực nội thị khi thành lập thị xã Hoài Nhơn với mục tiêu đô thị Hoài Nhơn là đô thị trung tâm vùng, phát triển kinh tế công nghiệp, thương mại, dịch vụ, kinh tế biển và nông nghiệp chế biến công nghệ cao; Đồng thời là hạt nhân phía Bắc tỉnh Bình Định trong hệ thống đô thị hóa toàn tỉnh, phát triển theo hướng đô thị xanh bền vững.

Với tiềm năng, lợi thế về vị trí địa lý, phát triển kinh tế - xã hội, cơ sở hạ tầng xã hội, cơ sở hạ tầng kỹ thuật và tốc độ đô thị hóa ngày càng cao của 11 xã, thị trấn nói trên. Trong khi đó, mô hình quản lý chính quyền các xã, thị trấn như hiện nay không còn phù hợp nên chưa phát huy được hết tiềm năng, lợi thế để phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trên địa bàn. Vì vậy, đòi hỏi phải thiết lập mô hình tổ chức bộ máy chính quyền đô thị đủ mạnh là yêu cầu khách quan để đáp ứng công tác quản lý hành chính nhà nước trong tình hình mới. Hiện nay 11 xã, thị trấn gồm: Bồng Sơn, Tam Quan, Tam Quan Bắc, Tam Quan Nam, Hoài Hảo, Hoài Thanh Tây, Hoài Thanh, Hoài Hương, Hoài Tân, Hoài Xuân, Hoài Đức đã đảm bảo các tiêu chuẩn về quy mô dân số, diện tích tự nhiên, cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội, hệ thống cơ sở hạ tầng đô thị để thành lập phường. Do đó, việc thành lập 11 phường thuộc thị xã Hoài Nhơn trên cơ sở nguyên trạng diện tích và dân số như hiện nay là thật sự cần thiết.

Phần thứ hai

PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP THỊ XÃ HOÀI NHƠN VÀ THÀNH LẬP CÁC PHƯỜNG THUỘC THỊ XÃ HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

I. PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

1. Phương án thành lập thị xã Hoài Nhơn

Thành lập thị xã Hoài Nhơn trên cơ sở hiện trạng 420,84 km² (42.084,36 ha) diện tích tự nhiên và dân số 212.063 người của huyện Hoài Nhơn.

Trụ sở làm việc của thị xã Hoài Nhơn: Giữ nguyên trụ sở làm việc của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể của huyện Hoài Nhơn hiện có.

2. Phương án thành lập các phường

2.1. Phường Bồng Sơn

Thành lập phường Bồng Sơn thuộc thị xã Hoài Nhơn trên cơ sở nguyên trạng 17,39 km² (1.739,0 ha) diện tích tự nhiên và dân số 18.390 người của thị trấn Bồng Sơn.

Trụ sở làm việc của phường Bồng Sơn: giữ nguyên trụ sở làm việc của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể thị trấn Bồng Sơn hiện có.

2.2. Phường Tam Quan

Thành lập phường Tam Quan thuộc thị xã Hoài Nhơn trên cơ sở nguyên trạng 7,22 km² (721,7 ha) diện tích tự nhiên và dân số 11.990 người của thị trấn Tam Quan.

Trụ sở làm việc của phường Tam Quan: giữ nguyên trụ sở làm việc của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể thị trấn Tam Quan hiện có.

2.3. Phường Tam Quan Bắc

Thành lập phường Tam Quan Bắc thuộc thị xã Hoài Nhơn trên cơ sở nguyên trạng 7,56 km² (756,4 ha) diện tích tự nhiên và dân số 18.837 người của xã Tam Quan Bắc.

Trụ sở làm việc của phường Tam Quan Bắc: giữ nguyên trụ sở làm việc của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể xã Tam Quan Bắc hiện có.

2.4. Phường Tam Quan Nam

Thành lập phường Tam Quan Nam thuộc thị xã Hoài Nhơn trên cơ sở nguyên trạng 9,22 km² (922,2 ha) diện tích tự nhiên và dân số 12.360 người của xã Tam Quan Nam.

Trụ sở làm việc của phường Tam Quan Nam: giữ nguyên trụ sở làm việc của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể xã Tam Quan Nam hiện có.

2.5. Phường Hoài Hảo

Thành lập phường Hoài Hảo thuộc thị xã Hoài Nhơn trên cơ sở nguyên trạng 37,63 km² (3.763,5 ha) diện tích tự nhiên và dân số 12.850 người của xã Hoài Hảo.

Trụ sở làm việc của phường Hoài Hảo: giữ nguyên trụ sở làm việc của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể xã Hoài Hảo hiện có.

2.6. Phường Hoài Thanh Tây

Thành lập phường Hoài Thanh Tây thuộc thị xã Hoài Nhơn trên cơ sở nguyên trạng 14,54 km² (1.453,6 ha) diện tích tự nhiên và dân số 11.055 người của xã Hoài Thanh Tây.

Trụ sở làm việc của phường Hoài Thanh Tây: giữ nguyên trụ sở làm việc của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể xã Hoài Thanh Tây hiện có.

2.7. Phường Hoài Thanh

Thành lập phường Hoài Thanh thuộc thị xã Hoài Nhơn trên cơ sở nguyên trạng 16,56 km² (1.656,1 ha) diện tích tự nhiên và dân số 12.480 người của xã Hoài Thanh.

Trụ sở làm việc của phường Hoài Thanh: giữ nguyên trụ sở làm việc của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể xã Hoài Thanh hiện có.

2.8. Phường Hoài Hương

Thành lập phường Hoài Hương thuộc thị xã Hoài Nhơn trên cơ sở nguyên trạng 10,74 km² (1.073,6 ha) diện tích tự nhiên và dân số 16.775 người của xã Hoài Hương.

Trụ sở làm việc của phường Hoài Hương: giữ nguyên trụ sở làm việc của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể xã Hoài Hương hiện có.

2.9. Phường Hoài Tân

Thành lập phường Hoài Tân thuộc thị xã Hoài Nhơn trên cơ sở nguyên trạng 27,59 km² (2.758,8 ha) diện tích tự nhiên và dân số 18.096 người của xã Hoài Tân.

Trụ sở làm việc của phường Hoài Tân: giữ nguyên trụ sở làm việc của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể xã Hoài Tân hiện có.

2.10. Phường Hoài Xuân

Thành lập phường Hoài Xuân thuộc thị xã Hoài Nhơn trên cơ sở nguyên trạng 10,08 km² (1.008 ha) diện tích tự nhiên và dân số 8.348 người của xã Hoài Xuân.

Trụ sở làm việc của phường Hoài Xuân: giữ nguyên trụ sở làm việc của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể xã Hoài Xuân hiện có.

2.11. Phường Hoài Đức

Thành lập phường Hoài Đức thuộc thị xã Hoài Nhơn trên cơ sở nguyên trạng 63,72 km² (6.371,9 ha) diện tích tự nhiên và dân số 13.800 người của xã Hoài Đức.

Trụ sở làm việc của phường Hoài Đức: giữ nguyên trụ sở làm việc của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể xã Hoài Đức hiện có.

II. KẾT QUẢ SAU KHI THÀNH LẬP THỊ XÃ HOÀI NHƠN VÀ CÁC PHƯỜNG THUỘC THỊ XÃ HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

1. Tính đến ngày 31/12/2018, tỉnh Bình Định có 6.066,21 km² (606.621 ha) diện tích tự nhiên và dân số 1.486.918 người; có 11 đơn vị hành chính cấp huyện, bao gồm: 01 thành phố trực thuộc (thành phố Quy Nhơn), 01 thị xã (thị xã An Nhơn) và 9 huyện (An Lão, Hoài Ân, Hoài Nhơn, Phù Cát, Phù Mỹ, Tây Sơn, Tuy

Phước, Vân Canh, Vĩnh Thạnh); có 159 đơn vị hành chính cấp xã (126 xã, 21 phường và 12 thị trấn).

Địa giới hành chính tỉnh Bình Định: Phía Đông giáp Biển Đông; phía Tây giáp tỉnh Gia Lai; phía Nam giáp tỉnh Phú Yên; phía Bắc giáp tỉnh Quảng Ngãi.

2. Thị xã Hoài Nhơn có 420,84 km² diện tích tự nhiên, dân số 212.063 người, có 17 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 11 phường: Bồng Sơn, Tam Quan, Tam Quan Bắc, Tam Quan Nam, Hoài Hảo, Hoài Thanh Tây, Hoài Thanh, Hoài Hương, Hoài Tân, Hoài Xuân, Hoài Đức và 6 xã: Hoài Sơn, Hoài Châu Bắc, Hoài Châu, Hoài Phú, Hoài Hải, Hoài Mỹ.

Địa giới hành chính thị xã Hoài Nhơn: Phía Đông giáp Biển Đông; phía Tây giáp huyện Hoài Ân và huyện An Lão; phía Nam giáp huyện Phù Mỹ; phía Bắc giáp huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Phường Bồng Sơn có diện tích tự nhiên 17,39 km², dân số 18.390 người.

Địa giới hành chính: Phía Đông giáp phường Hoài Xuân; phía Tây giáp xã Ân Thạnh và xã Ân Mỹ, huyện Hoài Ân; phía Nam giáp phường Hoài Đức; phía Bắc giáp phường Hoài Tân.

4. Phường Tam Quan có diện tích tự nhiên 7,21 km², dân số 11.990 người

Địa giới hành chính: Phía Đông giáp phường Tam Quan Bắc và phường Tam Quan Nam; phía Tây giáp xã Hoài Châu và xã Hoài Phú; phía Nam giáp phường Tam Quan Nam và phường Hoài Hảo; phía Bắc giáp phường Tam Quan Bắc và xã Hoài Châu Bắc.

5. Phường Tam Quan Bắc có diện tích tự nhiên 7,56 km², dân số 18.837 người.

Địa giới hành chính: Phía Đông giáp Biển Đông; phía Tây giáp phường Tam Quan và xã Hoài Châu Bắc; phía Nam giáp phường Tam Quan và phường Tam Quan Nam; phía Bắc giáp xã Phổ Châu, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

6. Phường Tam Quan Nam có diện tích tự nhiên 9,22 km², dân số 12.360 người.

Địa giới hành chính: Phía Đông giáp Biển Đông; phía Tây giáp phường Tam Quan và phường Hoài Hảo; phía Nam giáp phường Hoài Thanh và phường Hoài Thanh Tây; phía Bắc giáp phường Tam Quan Bắc.

7. Phường Hoài Hảo có diện tích tự nhiên 37,63 km², dân số 12.850 người.

Địa giới hành chính: Phía Đông giáp phường Tam Quan và phường Tam Quan Nam; phía Tây giáp xã Ân Hảo Đông, huyện Hoài Ân; phía Nam giáp phường Hoài Thanh Tây và phường Hoài Tân; phía Bắc giáp xã Hoài Phú.

8. Phường Hoài Thanh Tây có tích tự nhiên 14,54 km² diện, dân số 11.055 người.

Địa giới hành chính: Phía Đông giáp phường Hoài Thanh, phía Tây giáp phường Hoài Hảo và phường Hoài Tân; phía Nam giáp phường Hoài Tân; phía Bắc giáp phường Tam Quan Nam.

9. Phường Hoài Thanh có diện tích tự nhiên 16,56 km², dân số 12.480 người.

Địa giới hành chính: Phía Đông giáp phường Hoài Hương và Biên Đông; phía Tây giáp phường Hoài Thanh Tây và phường Hoài Tân; phía Nam giáp phường Hoài Xuân và phường Hoài Tân; phía Bắc giáp phường Tam Quan Nam và phường Hoài Thanh Tây.

10. Phường Hoài Hương có diện tích tự nhiên 10,74 km², dân số 16.775 người.

Địa giới hành chính: Phía Đông giáp Biên Đông và xã Hoài Hải; phía Tây giáp phường Hoài Thanh và phường Hoài Xuân; phía Nam giáp xã Hoài Mỹ; phía Bắc giáp phường Hoài Thanh.

11. Phường Hoài Tân có diện tích tự nhiên 27,59 km², dân số 18.096 người.

Địa giới hành chính: Phía Đông giáp phường Hoài Xuân và phường Hoài Thanh; phía Tây giáp xã Ân Mỹ, huyện Hoài Ân; phía Nam giáp phường Bồng Sơn; phía Bắc giáp phường Hoài Thanh Tây và phường Hoài Hải.

12. Phường Hoài Xuân có diện tích tự nhiên 10,08 km², dân số 8.348 người.

Địa giới hành chính: Phía Đông giáp phường Hoài Hương và xã Hoài Mỹ; phía Tây giáp phường Bồng Sơn và phường Hoài Tân; phía Nam giáp phường Hoài Đức; phía Bắc giáp phường Hoài Thanh.

13. Phường Hoài Đức có diện tích tự nhiên 63,72 km², dân số 13.800 người.

Địa giới hành chính: Phía Đông giáp xã Hoài Mỹ; phía Tây giáp xã Ân Thạnh, thị trấn Tăng Bạt Hổ và xã Ân Phong, huyện Hoài Ân; phía Nam giáp xã Mỹ Châu và xã Mỹ Đức, huyện Phù Mỹ; phía Bắc giáp phường Bồng Sơn và phường Hoài Xuân.

Phần ba

ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ ĐÁP ỨNG ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN VIỆC THÀNH LẬP THỊ XÃ HOÀI NHƠN VÀ CÁC PHƯỜNG THUỘC THỊ XÃ HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

1. Về điều kiện thành lập thị xã Hoài Nhơn và các phường thuộc thị xã Hoài Nhơn

Việc thành lập thị xã Hoài Nhơn và thành lập các phường thuộc thị xã Hoài Nhơn bảo đảm phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch tổng thể đơn vị hành chính, các định hướng quy hoạch, chương trình phát triển đô thị và quy hoạch ngành, lĩnh vực có liên quan; đảm bảo lợi ích chung của Quốc gia hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền địa phương các cấp; phát huy tiềm năng, lợi thế nhằm thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và của từng địa phương; bảo đảm yêu cầu về quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được quy định tại khoản 2 Điều 128 Luật tổ chức chính quyền địa phương, cụ thể:

- Phù hợp với chương trình phát triển đô thị Quốc gia giai đoạn 2012 - 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 07/11/2012; Quy hoạch chung xây dựng vùng tỉnh Bình Định đến năm 2035 phê duyệt tại Quyết định số 1672/QĐ-TTg ngày 30/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Quy hoạch chung xây dựng đô thị Hoài Nhơn đến năm 2035 phê duyệt tại Quyết định số 2185/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh Bình Định; Chương trình phát triển đô thị huyện Hoài Nhơn được phê duyệt tại Quyết định số 2700/QĐ-UBND ngày 02/8/2019 của UBND tỉnh Bình Định. Đưa Hoài Nhơn trở thành trung tâm công nghiệp, thương mại, dịch vụ, phát triển kinh tế biển, chế biến nông lâm sản; dịch vụ du lịch khu vực phía Bắc tỉnh.

- Bảo đảm lợi ích chung của Quốc gia, hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước của chính quyền địa phương các cấp của tỉnh Bình Định; phát huy tiềm năng, lợi thế nhằm thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của Đất nước. Tạo tiền đề pháp lý cho việc thiết lập mô hình tổ chức bộ máy quản lý đô thị, bảo đảm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước của chính quyền địa phương các xã sau khi được lên phường;

- Việc thành lập các phường sẽ phát huy tiềm năng, lợi thế của các địa phương này, hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội sẽ được tiếp tục quan tâm đầu tư đồng bộ nhất là hệ thống các công trình hạ tầng đô thị, giao thông, y tế, giáo dục, các thiết chế văn hoá... Từ đó, Nhân dân sẽ được tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ văn hoá, giáo dục, chăm sóc sức khoẻ... với điều kiện thuận lợi hơn, chất lượng tốt hơn. Cùng với quá trình phát triển kinh tế - xã hội, nhiều dự án hợp tác về kinh tế của các thành phần kinh tế, các doanh nghiệp sẽ tạo ra nhiều cơ hội giải quyết việc làm cho người dân, góp phần nâng cao thu nhập và mức sống của người dân.

- Bảo đảm yêu cầu quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội. Việc thành lập thị xã Hoài Nhơn và thành lập các phường không làm mất đi vị trí chiến lược của khu vực này mà còn tạo điều kiện củng cố tốt hơn về Quốc phòng an ninh, tình hình an ninh chính trị và các hoạt động quản lý, phát triển kinh tế - xã hội trong khu vực.

2. Về tiêu chuẩn thành lập thị xã Hoài Nhơn

Thị xã Hoài Nhơn sau khi được thành lập đảm bảo đạt đủ 05/05 tiêu chuẩn thành lập thị xã theo quy định tại Điều 6 Nghị quyết 1211/2016/UBNVQH13 (*chi tiết kèm theo Phụ lục số 01*)

3. Về tiêu chuẩn thành lập các phường thuộc thị xã Hoài Nhơn

Các phường: Tam Quan, Bồng Sơn, Tam Quan Bắc, Tam Quan Nam, Hoài Thanh Tây; Hoài Thanh, Hoài Hương, Hoài Đức, Hoài Xuân, Hoài Tân, Hoài Hảo đạt đủ 04/04 tiêu chuẩn thành lập phường thuộc thị xã theo quy định tại Điều 8 Nghị quyết 1211/2016/UBNVQH13 (*chi tiết kèm theo Phụ lục số 02*)

Phần thứ tư
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Hoài Nhơn đã được định hướng là đô thị trung tâm công nghiệp, dịch vụ thương mại, du lịch, trung tâm giao lưu phát triển kinh tế phía Bắc tỉnh Bình Định, có tầm quan trọng trong việc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Sự phát triển kinh tế - xã hội, quá trình đô thị hóa đã có những tác động nhiều mặt đến sự phát triển của 2 thị trấn: Bồng Sơn, Tam Quan và các xã: Tam Quan Bắc, Tam Quan Nam, Hoài Thanh Tây, Hoài Thanh, Hoài Hương, Hoài Đức, Hoài Xuân, Hoài Tân, Hoài Hảo làm cho việc tổ chức, quản lý, điều hành của chính quyền theo mô hình như hiện nay không còn phù hợp, cần thiết phải thành lập các phường để đáp ứng yêu cầu phát triển và quản lý đô thị. Việc thành lập thị xã Hoài Nhơn và thành lập các phường là phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức để phục vụ người dân tốt hơn; đồng thời cũng tạo điều kiện thuận lợi cho huyện Hoài Nhơn có cơ hội tăng cường thu hút đầu tư, tiếp tục cải tạo và nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật, nâng cao hơn nữa đời sống Nhân dân, tạo điều kiện khai thác tốt hơn tiềm năng của các xã, thị trấn. Qua đó tạo ra động lực mới cho sự phát triển, góp phần đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tăng cường hiệu quả quản lý Nhà nước, đảm bảo an ninh - quốc phòng đáp ứng nguyện vọng của Đảng bộ, chính quyền, Nhân dân tỉnh Bình Định nói chung và nhân dân huyện Hoài Nhơn nói riêng.

Thực hiện quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và các quy định liên quan, Ủy ban nhân dân Huyện Hoài Nhơn xây dựng “Đề án thành lập thị xã Hoài Nhơn và các phường thuộc thị xã Hoài Nhơn” kính trình các cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Cao Thanh Thương

PHỤ LỤC SỐ 01
BẢNG ĐÁNH GIÁ TIÊU CHUẨN THÀNH LẬP THỊ XÃ HOÀI NHON

(Kèm theo báo cáo tóm tắt đề án)

TT	Chi tiêu	Quy định thành lập thành phố thuộc tỉnh theo Nghị quyết 1211/2016/UBTVQH13	Thực trạng của huyện	Đánh giá
1	Quy mô dân số	≥ 100.000 ng \ddot{a} ời	212.063 ng \ddot{a} ời	Đạt
2	Diện tích tự nhiên	≥ 200 km 2	420,84 km 2	Đạt
3	Đơn vị hành chính trực thuộc			
3.1	Số đơn vị hành chính cấp xã	≥ 10 đơn vị	17 đơn vị	Đạt
3.2	Tỷ lệ số ph \ddot{a} òng trên tổng đơn vị hành chính cấp xã	$\geq 50\%$	64,71%.	Đạt
4	Đã công nhận là đô thị loại IV	Đang chờ QĐ của BXD		Đạt
5	Cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội			
5.1	Cân đối thu chi ngân sách	Đủ	D \square	Đạt
5.2	Thu nhập bình quân đầu ng \ddot{a} ời năm so với cả n \ddot{a} ớc (lần)	0,7	0,85	Đạt
5.3	Mức tăng tr \ddot{a} ng kinh tế trung bình 3 năm gần nhất (%)	Đạt bình quân của tỉnh (trung bình của tỉnh giai đ \square ạn 2016 -2018 là 6,57 %/năm)	10,85%	Đạt
5.4	Tỷ lệ hộ nghèo trung bình 3 năm gần nhất (%)	Đạt bình quân của tỉnh, (trung bình của tỉnh 3 năm gần nhất 2016 - 2018 là 8,81%/năm)	7,12%	Đạt
5.5	Tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ trong cơ cấu kinh tế	75%	76,24%	Đạt
5.6	Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp nội thị	75%	80,17%	Đạt

PHỤ LỤC SỐ 02

BẢNG ĐÁNH GIÁ TIÊU CHUẨN THÀNH LẬP PHƯỜNG THUỘC THỊ XÃ HOÀI NHƠN

(Kèm theo báo cáo tóm tắt đề án)

TT	Chỉ tiêu đánh giá	Đơn vị	Mức quy định	Thị trấn Bồng Sơn	Thị trấn Tam Quan	Xã Tam Quan Bắc	Xã Tam Quan Nam	Xã Hoài Hảo	Xã Hoài Thanh Tây	Xã Hoài Thanh	Xã Hoài Hương	Xã Hoài Tân	Xã Hoài Xuân	Xã Hoài Đức
1	Dân số	Người	5.000	18.390	11.990	18.837	12.360	12.850	11.055	12.480	16.775	18.096	8.348	13.800
2	Diện tích	Km	5,5	17,39	7,22	7,56	9,22	37,63	14,54	16,56	10,74	27,59	10,08	63,72
3	Cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế xã hội													
3.1	Cân đối thu chi ngân sách	Tỷ đồng	Đủ	Đủ	Đủ	Đủ	Dư	Dư	Dư	Dư	Dư	Dư	Dư	Đủ
3.2	Tỷ lệ hộ nghèo trung bình 3 năm gần nhất	%	7,12	7,05	6,67	5,74	6,48	6,16	6,97	7,07	6,90	6,90	7,10	7,10
3.3	Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp	%	70	90	88	92,82	86,00	70,00	74,00	76,50	84,30	70,00	70,00	70,00

4	Hệ thống cơ sở hạ tầng đô thị														
4.1	Đất công trình giáo dục mầm non và phổ thông cơ sở	m ² /ng	2,7	3,03	2,71	2,77	2,73	2,93	3,17	3,56	3,33	4,59	3,64	3,40	
4.2	Trạm Y tế (≥ 500m ² /trạm)	Tr/5000 ng	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	
4.3	Sân luyện tập (≥ 3000 m ²)	m ² /ng	0,5	1,04	0,90	1,22	1,80	1,55	3,08	1,86	1,55	1,17	1,51	2,94	
4.4	Chợ hoặc siêu thị	Công trình	1	2	2	2	1	1	1	1	1	1	1	1	
4.5	Đất cây xanh sử dụng đất công cộng	m ² /ng	2	2,04	2,08	2,01	2,12	2,05	2,57	2,04	2,06	2,01	2,16	3,00	
4.6	Diện tích đất giao thông tính trên dân số	m ² /ng	7	67,63	32,24	14,33	26,21	29,02	45,09	10,35	12,65	26,71	7,49	64,81	
4.7	Cấp điện sinh hoạt	Kwh/ng/năm	350	1.249,33	2.527,66	1.607,89	875,52	688,32	514,42	502,00	586,19	806,61	572,79	601,40	

4.8	Tỷ lệ đường phố chính được chiếu sáng	%	90	100	100	100	100	91	91,21	100	100	100	100	100
4.9	Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch, hợp vệ sinh	%	90,0	100	100	100	100	99,6	97,3	100,0	99,4	99,5	100	100
4.10	Mật độ đường công thoát nước chính	Km/km ²	3	3,9	5,54	1,53	3,15	1,24	5,19	1,14	2,43	4,55	1,38	5,55
4.11	Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật	%	15	20,00	18,24	17,60	19,42	17,68	18,76	18,30	17,10	15,73	17,60	19,14
4.12	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom	%	70	90,1	90	81,3	84,8	90,3	87,3	81	89,6	86,8	88,8	91,1

